

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4206 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 185/TTr-SXD(VP) ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc đề nghị công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội; Văn bản số 6990/SXD-VP ngày 24/8/2021 về việc báo cáo làm rõ một số nội dung về công bố thủ tục hành chính năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 56 thủ tục hành chính, cụ thể:

- Danh mục **48** thủ tục hành chính cấp thành phố, gồm: 22 thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng, 04 thủ tục hành chính lĩnh vực kinh doanh bất động sản; 14 thủ tục hành chính lĩnh vực nhà ở và công sở; 01 thủ tục hành chính lĩnh vực vật liệu xây dựng; 01 thủ tục hành chính lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật; 03 thủ tục hành chính lĩnh vực giám định tư pháp; 03 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố;

- Danh mục **08** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, gồm: 08 thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng.

(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

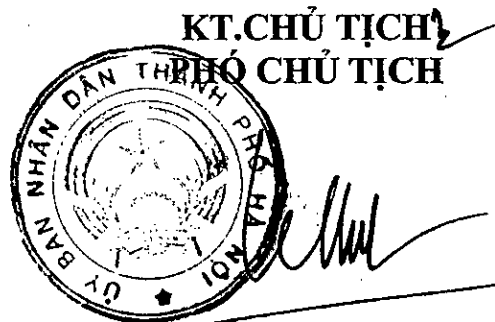
Các Quyết định: Số 1859/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 về việc ban hành Bộ Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng; số 6470/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội; số 1072/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và thủ tục hành chính lĩnh vực: Hoạt động xây dựng, kinh doanh bất động sản, nhà ở công sở, vật liệu xây dựng, giám định tư pháp xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUBTP: CVP, PCVP L.T.Lực, các phòng: NC, TKBT, TH, HCTC, KSTTHC, ĐT;
- Trung tâm Tin học Công báo TP;
- Công Giao tiếp điện tử HN;
- Lưu: VT, SXD, KSTTHC.

32535
32049 - 6



Lê Hồng Sơn

Phụ lục
DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG CÁC LĨNH VỰC THUỘC
THẨM QUYỀN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4206 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021
của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP THÀNH PHỐ					
Lĩnh vực Hoạt động xây dựng					
1.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án). Mã: 1.006949	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các Sở Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, NN&PTNT và các Ban Quản lý: Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
2.	<p>Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).</p> <p>Mã: 1.007145</p>	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các Sở Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, NN&PTNT và các Ban Quản lý: Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế.	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3.	<p>Cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).</p> <p>Mã: 1.007187</p>	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các Sở Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, NN&PTNT và các Ban Quản lý: Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế.	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. 	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;</p> <p>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>- Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
4.	<p>Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).</p> <p>Mã: 1.007197</p>	<p>20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các Sở Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, NN&PTNT và các Ban Quản lý: Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế.</p>	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
5.	<p>Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II</p>	<p>05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả</p>	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	(công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). Mã: 1.007203		giải quyết thủ tục hành chính của các Sở Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, NN&PTNT và các Ban Quản lý: Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế.	- Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
6.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các Sở Xây	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	<p>Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).</p> <p>Mã: 1.007207</p>		<p>dụng, Giao thông vận tải, Công thương, NN&PTNT và các Ban Quản lý: Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế.</p>	<p>của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.</p>	<p>số 62/2020/QH14;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
7.	<p>Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng</p> <p>Mã: 1.006930</p>	<p>Thời gian thẩm định của các cơ quan chuyên môn về xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án nhóm A không quá 35 ngày, - Dự án nhóm B không quá 25 ngày, 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/ Sở Giao thông vận tải, Công thương, 	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>- Dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>NN&PTNT và các Ban Quản lý: Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế.</p>		<p>Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
8.	<p>Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Mã: 1.006940</p>	<p>Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/ Sở Giao thông vận tải, Công thương, NN&PTNT và các Ban Quản lý: Khu công nghiệp, Khu</p>	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		trình còn lại.	ché xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế.		BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
9.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C Mã: 1.007408	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
10.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C. Mã: 1.007409	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
11.	Cấp chứng chỉ hành nghề HỖXD lần đầu hạng II, III Mã: 1.007394	20 ngày đối với trường hợp cấp chứng chỉ hành nghề lần đầu kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Nộp trực tuyến/ Trả qua DVBCCI	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
12.	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III Mã: 1.007396	20 ngày đối với trường hợp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Nộp trực tuyến/ Trả qua DVBCCI	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
13.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề HỖXD hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng).	10 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ	Nộp trực tuyến/ Trả qua DVBCCI	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Mã: 1.007402	hồ sơ hợp lệ.	tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
14.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp) Mã: 1.007403	10 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Nộp trực tuyến/ Trả qua DVBCCI	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
15.	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III Mã: 1.007399	20 ngày đối với trường hợp cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Nộp trực tuyến/ Trả qua DVBCCI	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					của Bộ Xây dựng.
16.	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài Mã: 1.007392	25 ngày đối với trường hợp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Nộp trực tuyến/ Trả qua DVBCCI	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
17.	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	20 ngày đối với trường hợp gia hạn chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây	Nộp trực tuyến/ Trả qua DVBCCI	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			dụng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện		<p>Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p> <p>- Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
18.	<p>Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III</p> <p>Mã: 1.007304</p>	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện</p>	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. 	<p>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</p>
19.	<p>Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng).</p> <p>Mã: 1.007357</p>	10 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ năng lực kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây</p>	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu 	<p>- Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			dụng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	điện; - Nộp trực tuyến.	tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
20.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	10 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ năng lực kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
21.	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III Mã: 1.007391	20 ngày đối với trường hợp cấp điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
22.	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	10 ngày đối với trường hợp gia hạn chứng chỉ hành nghề kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản					
23.	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư	Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND Thành phố - 12 Lê Lai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Các Sở chuyên	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện;	- Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014; - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Mã: 1.002643		ngành – nếu được UBND TP ủy quyền)		<p>Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</p> <p>- Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</p>
24.	<p>Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư</p> <p>Mã: 1.002630</p>	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND Thành phố - 12 Lê Lai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Các Sở chuyên ngành – nếu được UBND TP ủy quyền)	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; 	<p>Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014;</p> <p>- Nghị định số <u>30/2021/NĐ-CP</u> ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>số điều của Luật Nhà ở.</p> <p>- Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</p>
25.	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. 	<p>Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014;</p> <p>Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới BĐS, điều hành sàn giao dịch BĐS; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch BĐS.</p> <p>Thông tư số 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					sung một số quy định tại TT số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 quy định về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư.
26.	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng; do hết hạn hoặc gần hết hạn)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014; Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới BDS, điều hành sàn giao dịch BDS; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch BDS. Thông tư số 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định tại TT số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 quy định về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					lý vận hành nhà chung cư.
Lĩnh vực Nhà ở công sở					
27.	Thủ tục công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 31/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 của Bộ Xây dựng quy định về việc phân hạng và công nhận hạng nhà chung cư; - Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
28.	Thủ tục công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp;	1. Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. 	<p>2. Thông tư số 31/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 của Bộ Xây dựng quy định về việc phân hạng và công nhận hạng nhà chung cư;</p> <p>3. Quyết định số 1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, vật liệu xây dựng, hoạt động xây dựng, kiến trúc quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
29.	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội. - Nộp hồ sơ trực tuyến. 	<p>Lựa chọn 1 trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến. 	Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
30.	Thủ tục công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện;	Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
31.	Thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước Mã: 1.007764	Không quá 30 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhà ở nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện;	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm thì thời hạn giải quyết là không quá 60 ngày.	của Sở Xây dựng.		<p>dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</p> <p>- Nghị định số <u>30/2021/NĐ-CP</u> ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.</p> <p>- Thông tư số <u>19/2016/TT-BXD</u> ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> của Chính phủ.</p> <p>Quyết định số <u>705/QĐ-BXD</u> ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
32.	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước Mã: 1.007766	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Đơn vị quản lý vận hành nhà ở cũ	- Nộp trực tiếp;	<p>- Luật Nhà ở năm 2014;</p> <p>- Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.</p> <p>- Nghị định số <u>30/2021/NĐ-CP</u> ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.</p> <p>- Thông tư số <u>19/2016/TT-BXD</u> ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> của Chính phủ.\</p> <p>Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>dụng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</p>
33.	<p>Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước Mã: 1.007767</p>	<p>Không quá 45 ngày kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Đơn vị quản lý vận hành nhà ở cũ</p>	<p>- Nộp trực tiếp;</p>	<p>- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
34.	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> .	45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định	Đơn vị quản lý vận hành nhà ở cũ	- Nộp trực tiếp;	Khoản 21 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
35.	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> .	45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định	Đơn vị quản lý vận hành nhà ở cũ	- Nộp trực tiếp;	Khoản 21 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
36.	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> .	45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định	Đơn vị quản lý vận hành nhà ở cũ	- Nộp trực tiếp;	Khoản 21 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
37.	Thủ tục thông báo nhà hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của chủ đầu tư	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng.	Lựa chọn 1 trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	Luật Nhà ở năm 2014; Nghị định số <u>99/2015/NĐ-CP</u> ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số <u>19/2016/TT-</u>

Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
38. Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	20 ngày làm việc kể từ ngày Sở Xây dựng nhận được văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý người thuê nhà công vụ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng.	- Nộp trực tiếp;	Luật Nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 20/10/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý sử dụng nhà công vụ
39. Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	Không quá 30 ngày kể từ ngày cơ quan tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	Luật Nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
40.	Hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng 8/1945 cải thiện nhà ở (hỗ trợ 25 triệu đồng)	39 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.	- Nộp trực tiếp;	Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng CP về sửa đổi bổ sung một số điều của QĐ số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 về việc hỗ trợ người có công với Cách mạng cải thiện nhà ở và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/2/2000 của TTg về hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước CM tháng 8/1945 cải thiện nhà ở.
Lĩnh vực Vật liệu xây dựng					
41.	Thủ tục công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy.	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	1. Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>chuẩn kỹ thuật.</p> <p>2. Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN.</p> <p>3. Thông tư số 10/2017/TT-BXD ngày 29/9/2017 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng và hướng dẫn chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy.</p>
Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật					
42.	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	-07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị chặt cây thông thường (số lượng dưới 10 cây, không phải cây quý hiếm, cây cổ thụ, không có	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội đối với các trường hợp	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	- Nghị định 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị; - Quyết định số 19/2010/QĐ-UBND ngày 14/5/2010 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>biểu hiện phá hoại làm cây chết)</p> <p>-14 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp đặc biệt sau:</p> <p>+Cây có biểu hiện bị phá hoại cần phải điều tra xác minh</p> <p>+ dịch chuyển, chặt hạ cây với số lượng lớn trên 10 cây (không bao gồm cây chết), cây quý hiếm (cây có nguồn gen đặc biệt và giá trị kinh tế cao đã được ghi tên vào sách đỏ Việt Nam phần thực vật theo ND số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của CP); cây cổ thụ phải xin ý kiến chỉ đạo của UBND TP.</p>	<p>thuộc thẩm quyền giải quyết cấp Thành phố theo quy định tại Mục c, Khoản 1, Điều 6, Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND;</p> <p>- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành UBND cấp huyện đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện theo quy định tại Mục c, Khoản 2, Điều 6; Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND;</p>		<p>hành Quy định về quản lý hệ thống cây xanh đô thị, công viên, vườn hoa, vườn thú trên địa bàn thành phố Hà Nội</p> <p>-Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng kinh tế-xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội</p> <p>- Quyết định số 1640/QĐ-UBND ngày 09/3/2018 của UBND thành phố về việc Phê duyệt danh mục công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ do Thành phố quản lý sau đầu tư theo quy định tại quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội;</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng					
43.	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Xây dựng 2014. 2. Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012. 3. Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng. 4. Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng 5. Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng. 6. Thông tư 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng.
44.	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng do UBND cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Xây dựng 2014. 2. Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012. 3. Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng. 4. Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành XD. 5. Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng. 6. Thông tư 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng.</p> <p>7. Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, giám định tư pháp xây dựng, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
45.	<p>Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền giải quyết</p>	<p>30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Xây dựng Hà Nội.</p>	<p>- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến</p>	<p>1. Luật Xây dựng 2014. 2. Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012. 3. Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động				<p>Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.</p> <p>4. Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng</p> <p>5. Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</p> <p>6. Thông tư 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng.</p> <p>7. Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, giám định tư pháp xây dựng, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng					
46.	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)	20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Xây dựng/ Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến	1. Luật Xây dựng 2014; 2. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng 8. Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
47.	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình	UBND Thành phố - 12 Lê Lai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Các Sở chuyên ngành - nếu được UBND TP ủy quyền)	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
48.	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình	UBND Thành phố - 12 Lê Lai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Các Sở chuyên ngành – nếu được UBND TP ủy quyền)	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN					
Lĩnh vực hoạt động xây dựng					
49.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
50.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.				
51.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
52.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
53.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
54.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện.	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
55.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây	Thời gian thẩm định của các cơ quan	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ	- Nộp trực tiếp;	- Luật Xây dựng năm 2014

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	dụng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	chuyên môn về xây dựng: Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện (trường hợp được UBND cấp tỉnh phân cấp)	-Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
56.	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện (trường hợp được UBND cấp tỉnh phân cấp)	- Nộp trực tiếp; -Nộp qua bưu điện; - Nộp trực tuyến.	- Luật Xây dựng năm 2014 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật:					

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
Thủ tục Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thực hiện như Thủ tục cấp tỉnh đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết do cấp huyện quản lý theo quy định tại mục c, Khoản 2, Điều 6 Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND					